|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH GIA LAI**  Số:73/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Gia Lai, ngày 20 tháng 01 năm 2015* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố 06 thủ tục hành chính mới, 11 thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Tài chính -Kế hoạch thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính mới, 11 thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Tài chính -Kế hoạch thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phốtrên địa bàn tỉnh *(có phụ lục kèm theo)*.

**Điều 2.**Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 2; - Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp; - Phòng TC-KH (UBND cấp huyện sao gửi);  - Cổng thông tin điện tử tỉnh; - Lưu: VT, NC. | **CHỦ TỊCH**  **Đã ký**  **Phạm Thế Dũng** |

**Phụ lục**

## THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

## *(Ban hành kèm theo Quyết định số: 73/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2015*

## *của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới**

| **STT** | **TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| --- | --- |
| **LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ KINH DOANH** | |
|  | Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã |
|  | Thủ tục Đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở chia |
|  | Thủ tục Đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở tách |
|  | Thủ tục xác nhận về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã |
|  | Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã) |
|  | Thủ tục thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã |

**2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi**

| **STT** | **Số hồ sơ TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi TTHC** |
| --- | --- | --- | --- |
| **LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ KINH DOANH** | | | |
|  | T-GLA-224697-TT | Thủ tục Đăng ký hộ kinh doanh | Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
|  | T-GLA-224702-TT | Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh |
|  | T-GLA-224703-TT | Thủ tục đăng ký tạm ngừng hoạt động của hộ kinh doanh |
|  | T-GLA-224705-TT | Thủ tục đăng ký thành lập hợp tác xã | Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
|  | T-GLA-224711-TT | Thủ tục Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã |
|  | T-GLA-224709-TT | Thủ tục Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã |
|  | T-GLA-224713-TT | Thủ tục đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở hợp nhất |
|  | T-GLA-224714-TT | Thủ tục đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở sáp nhập |
|  | T-GLA-224718-TT | Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất) |
|  | T-GLA-224719-TT | Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng) |
|  | T-GLA-224717-TT | Thủ tục đăng ký giải thể tự nguyện hợp tác xã |

**PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI**

**01. Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Khi thay đổi một hoặc một số nội dung về tên, địa chỉ, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, nội dung hoạt động, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã thì hợp tác xã gửi hồ sơ đăng ký thay đổi đến cơ quan đăng ký hợp tác xã, nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

**Bước 2.**Khi tiếp nhận hồ sơ, công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quảcủa UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết gọn là UBND cấp huyện):

(1) Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

(2) Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

**Bước 4.**Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cũ khi được cấp giấy đăng ký mới.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:

+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.

+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1) Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;

(2) Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;

(3) Bản sao hợp lệ chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với trường hợp thay đổi người đại diện.

(4) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của một hoặc một số cá nhân đối với việc thay đổi ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của chi nhánh hợp tác xã mà theo quy định phải có chứng chỉ hành nghề

Ghi chú: Bản sao hợp lệ là những giấy tờ đã được chứng thực hoặc sao y bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

**\* Số lượng hồ sơ:**01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:**05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục số I-8 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

**\* Lệ phí:**20.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.

- Trường hợp nếu không thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**Không

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Phụ lục I-8**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………………. | *….. ngày….. tháng….. năm……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

**Kính gửi:** Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh1 sau:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã:

Địa chỉ chi nhánh hợp tác xã/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã:

Người đại diện chi nhánh hợp tác xã/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã:

**CÁC NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung đăng ký thay đổi** | **Đánh dấu** |
| - Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh | □ |
| - Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh | □ |
| - Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh/nội dung hoạt động | □ |
| - Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh | □ |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào nội dung dự định đăng ký thay đổi: lựa chọn và khai chi tiết nội dung đăng ký thay đổi vào các mẫu tương ứng từ trang I-8.2 đến trang I-8.5 theo yêu cầu của hợp tác xã.

I-8.2

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

I-8.3

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

**Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh dự định chuyển đến:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở chi nhánh/văn phòng/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-8.4

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH CỦA CHI NHÁNH, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH/NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Ghi ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau khi bổ sung hoặc thay đổi (đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; *ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

Ghi nội dung hoạt động sau khi bổ sung hoặc thay đổi *(đối với văn phòng đại diện)*:

I-8.5

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

**Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh dự kiến:**

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Ngày hết hạn: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

I-8.6

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**02. Thủ tục Đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở chia**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**.Hợp tác xã mới được thành lập trên cơ sở chia nộp một bộ hồ sơ đề nghị đăng ký tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

**Bước 2.**Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

**Bước 4.**Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.Khi nhận giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã mới, hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:

+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.

+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện hoặc qua thư điện tử.

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1) Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã;

(2) Điều lệ;

(3) Phương án sản xuất kinh doanh;

(4) Danh sách thành viên; danh sách Hội đồng quản trị, Giám đốc; Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên;

(5) Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc chia hợp tác xã.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

- Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

- Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

- Danh sách Hội đồng quản trị, Giám đốc; Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

**\* Lệ phí:** 100.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã;

- Trường hợp không cấp giấy chứng nhận đăng ký thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;

- Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Phụ lục I-1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

*…… ngày….. tháng….. năm….*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký thành lập hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*:............................................................... Giới tính:

Sinh ngày:……/ ……/ …… Dân tộc:……………… Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp:……/ ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND):*

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:…… / ……/ …… Ngày hết hạn:…… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………Website:

**Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập***(đánh dấu X vào ô thích hợp)*

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới | □ |
| Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi | □ |

**2. Tên hợp tác xã:**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*:

Tên hợp tác xã viết tắt *(nếu có)*:

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………Website:

**4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh** (nếu có):

**5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện** (nếu có):

**6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh** (nếu có):

**7. Ngành, nghề kinh doanh***(ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

**8. Vốn điều lệ:**

Tổng số *(bằng số; VNĐ)*:

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:

**9. Số lượng thành viên:**

**10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi***(chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình hợp tác xã):*

a) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

b) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký và ghi họ tên)* |

**Phụ lục I-2**

**PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ**

**PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ**

I. Tổng quan về tình hình thị trường

II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã

III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

**PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ**

I. Giới thiệu tổng thể

1. Tên hợp tác xã

2. Địa chỉ trụ sở chính

3. Vốn điều lệ

4. Số lượng thành viên

5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh

II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

**PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH**

I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã

II. Phân tích cạnh tranh

III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã

IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã

1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên

2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)

3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)

V. Kế hoạch Marketing

VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

**PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH**

I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

**PHẦN V. KẾT LUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký và ghi họ tên)* |

**Phụ lục I-3**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ**

**I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký của thành viên | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên pháp nhân | Địa chỉ trụ sở chính | Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp2*(bằng số; VND)* | Tỷ lệ (%) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng…. năm…* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)3* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.*

*2 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.*

*3 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.*

**Phụ lục I-4**

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC), BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN HỢP TÁC XÃ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chức danh | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **A. Danh sách hội đồng quản trị** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **B. Giám đốc (tổng giám đốc)** | | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **C. Danh sách ban kiểm soát (kiểm soát viên)** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng…. năm…* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)2* |

**03. Thủ tục Đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở tách**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**.Hợp tác xã mới được thành lập trên cơ sở tách nộp một bộ hồ sơ đề nghị đăng ký tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

**Bước 2.**Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

**Bước 4.**Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:

+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.

+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện hoặc qua thư điện tử.

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1) Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã;

(2) Điều lệ;

(3) Phương án sản xuất kinh doanh;

(4) Danh sách thành viên; danh sách Hội đồng quản trị, Giám đốc; Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên;

(5) Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc tách hợp tác xã.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

- Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

- Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

- Danh sách Hội đồng quản trị, Giám đốc; Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

**\* Lệ phí:** 100.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

- Trường hợp không cấp giấy chứng nhận đăng ký thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;

- Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Phụ lục I-1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

*…… ngày….. tháng….. năm….*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký thành lập hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*:............................................................... Giới tính:

Sinh ngày:……/ ……/ …… Dân tộc:……………… Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp:……/ ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND):*

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:…… / ……/ …… Ngày hết hạn:…… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………Website:

**Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập***(đánh dấu X vào ô thích hợp)*

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới | □ |
| Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi | □ |

**2. Tên hợp tác xã:**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*:

Tên hợp tác xã viết tắt *(nếu có)*:

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………Website:

**4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh** (nếu có):

**5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện** (nếu có):

**6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh** (nếu có):

**7. Ngành, nghề kinh doanh***(ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

**8. Vốn điều lệ:**

Tổng số *(bằng số; VNĐ)*:

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:

**9. Số lượng thành viên:**

**10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi***(chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình hợp tác xã):*

a) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

b) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký và ghi họ tên)* |

**Phụ lục I-2**

**PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ**

**PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ**

I. Tổng quan về tình hình thị trường

II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã

III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

**PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ**

I. Giới thiệu tổng thể

1. Tên hợp tác xã

2. Địa chỉ trụ sở chính

3. Vốn điều lệ

4. Số lượng thành viên

5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh

II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

**PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH**

I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã

II. Phân tích cạnh tranh

III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã

IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã

1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên

2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)

3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)

V. Kế hoạch Marketing

VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

**PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH**

I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

**PHẦN V. KẾT LUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký và ghi họ tên)* |

**Phụ lục I-3**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ**

**I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký của thành viên | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên pháp nhân | Địa chỉ trụ sở chính | Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp2*(bằng số; VND)* | Tỷ lệ (%) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng…. năm…* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)3* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.*

*2 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.*

*3 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.*

**Phụ lục I-4**

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC), BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN HỢP TÁC XÃ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chức danh | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **A. Danh sách hội đồng quản trị** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **B. Giám đốc (tổng giám đốc)** | | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **C. Danh sách ban kiểm soát (kiểm soát viên)** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng…. năm…* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)2* |

**04. Thủ tục xác nhận về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**.Khi chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, hợp tác xã gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan đăng ký hợp tác xã nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cho hợp tác xã.

**Bước 2.**Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

(1) Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

(2) Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

**Bước 4.**Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký. Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khi nhận giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:

+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.

+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1) Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cho hợp tác xã.

(2) Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;

(3) Giấy xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ thuế trong trường hợp chấm dứt hoạt động của chi nhánh, địa điểm kinh doanh;

(4) Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Thông báo chấm dứt chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cho hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục số I-12Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

**\* Lệ phí:** Không thu phí

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.

- Trường hợp không thực hiện xác nhận về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Phụ lục I-12**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| **Số: ………………….** | ***….. ngày….. tháng….. năm……*** |

**THÔNG BÁO**

**Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

**của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã sau:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh***(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký:

**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

**3. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động**

a) Ngành, nghề kinh doanh *(đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

b) Nội dung hoạt động *(đối với văn phòng đại diện)*:

**4. Thông tin về người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Hợp tác xã cam kết đã thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………**   |  |  | | --- | --- | |  |  | | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*** |

**05. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng kýhợp tác xã)**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Trường hợp hợp tác xã có nhu cầu đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã nhưng không thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, hợp tác xã phải gửi giấy đề nghị cấp đổi đến cơ quan đăng ký hợp tác xã.

**Bước 2.** Tổ chức nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quảcủa UBND cấp huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

- Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

(1) Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

(2) Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

**Bước 4.**Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký. Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã được cấp trước đó khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký mới.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:

+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.

+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1).Giấy đề nghị cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã

(2). Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Ghi chú: Bản sao hợp lệ là những giấy tờ đã được chứng thực hoặc sao y bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

**\* Số lượng hồ sơ:**01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:**05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục số I-17Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

**\* Lệ phí:**100.000 đồng

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

- Trường hợp không thực hiện việc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**Không

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Phụ lục I-17**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| **Số: ………………….** | ***….. ngày….. tháng….. năm……*** |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký:

Địa chỉ trụ sở chính:

Đề nghị được cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| **Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - …………………….** | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*** |

**06. Thủ tục thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Khi thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã, hợp tác xã phải gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, hồ sơ gồm: Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã; Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã.

\* Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

(1) Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

(2) Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Cơ quan đăng ký hợp tác xã giao giấy biên nhận khi nhận hồ sơ đảm bảo tính hợp lệ. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan đăng ký đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã bàn giao đầy đủ 01 bộ hồ sơ đăng ký cho hợp tác xã và lưu giữ 01 bản sao bộ hồ sơ đó tại cơ quan đăng ký hợp tác xã. Khi bàn giao hồ sơ cho hợp tác xã, phải có giấy biên nhận có chữ ký của người trao, người nhận hồ sơ, toàn bộ hồ sơ được niêm phong và được giao cho người nhận.

Trong trường hợp không bàn giao bộ hồ sơ đăng ký hợp tác xã cho hợp tác xã thì cơ quan đăng ký phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Bước 3.** Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ đăng ký hợp tác xã, hợp tác xã phải tiến hành đăng ký thay đổi nơi đăng ký hợp tác xã tại cơ quan đăng ký hợp tác xã mới.

**Bước 4.** Sau khi cơ quan đăng ký hợp tác xã mới nhận hồ sơ, tiến hành giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

**Bước 5.**Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đăng ký mới. Khi nhận giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã mới, hợp tác xã phải nộp bản gốc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã đã được cấp trước đó.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:

+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.

+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1). Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã;

(2). Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã.

(3). Bộ hồ sơ đã được cơ quan đăng ký hợp tác xã cũ bàn giao (khi hợp tác xã tiến hành đăng ký tại cơ quan đăng ký hợp tác xã mới).

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-16Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

**\* Lệ phí:** 20.000 đồng

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Trường hợp không thực hiện việc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Phụ lục I-16**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| **Số: ………………….** | ***….. ngày….. tháng….. năm……*** |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã với nội dung sau:**

**1. Cơ quan đăng ký hợp tác xã đã đăng ký**

Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

**2. Cơ quan đăng ký hợp tác xã dự định đăng ký**

Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Lý do thay đổi:

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| **Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - …………………….** | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*** |

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI**

**01. Thủ tục Đăng ký hộ kinh doanh**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2.**Cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh.

- Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra các thủ tục theo Danh mục thủ tục quy định.

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho cá nhân.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cá nhân bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1) Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh.

*(2) Danh sách cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh (đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập)*

(3) Bản sao Giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) của các cá nhân tham gia hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ gia đình.

(4) Biên bản họp nhóm cá nhân về việc thành lập hộ kinh doanh (đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập).

(5) Bản sao hợp lệ văn bản xác nhận vốn pháp định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (đối với những ngành, nghề phải có vốn pháp định).

(6) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của cá nhân hoặc đại diện hộ gia đình (đối với ngành, nghề phải có chứng chỉ hành nghề).

Ghi chú: Bản sao hợp lệ là những giấy tờ đã được chứng thực hoặc sao y bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

**\* Số lượng hồ sơ:**01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:**05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Cá nhân.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục III-1 ban hành kèm theo Thông tư 01/2013/TT-BKHĐT.

*- Danh sách cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục III-2 ban hành kèm theo Thông tư 01/2013/TT-BKHĐT.*

**\* Lệ phí:**100.000 đồng/lần cấp

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

-Trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(1) Ngành, nghề kinh doanh không thuộc danh mục ngành, nghề cấm kinh doanh.

(2) Tên hộ kinh doanh dự định đăng ký đảm bảo yêu cầu sau:

a) Gồm 2 thành tố:

+ Thành tố thứ nhất: loại hình “Hộ kinh doanh”.

+ Thành tố thứ hai: tên riêng của hộ kinh doanh. Tên riêng phải viết được bằng tiếng Việt, có thể kèm theo chữ số, ký hiệu và phát âm được.

b) Không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc để đặt tên riêng cho hộ kinh doanh.

c) Tên riêng hộ kinh doanh không được trùng với tên riêng của hộ kinh doanh đã đăng ký trong phạm vi thành phố, huyện, thị xã.

d) Hộ kinh doanh không được sử dụng các cụm từ “công ty”, “doanh nghiệp” để đặt tên hộ kinh doanh.

(3) Nộp đủ lệ phí đăng ký theo quy định.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

- Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về Đăng ký Doanh nghiệp;

*- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp*

*- Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;*

*- Nghị định số 05/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;*

- Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.

*- Thông tư số 106/2013/TT-BTC ngày 09/8/2013 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.*

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**PHỤ LỤC III-1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
----------------**

*…………, ngày …... tháng …… năm ……..*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH**

Kính gửi: *(Tên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện)*

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*: ……………………………………………….. Giới tính:

Sinh ngày: …../ …../ …… Dân tộc: ………………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: ……/ ……/ …….Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …../ …../ …….. Ngày hết hạn: ……./ ……/ ………. Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại: ……………………………………………………Fax:

Email: …………………………………………………………Website:

**Đăng ký hộ kinh doanh với các nội dung sau:**

**1. Tên hộ kinh doanh***(ghi bằng chữ in hoa)*:

**2. Địa điểm kinh doanh:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại: …………………………………………………… Fax:

Email: ………………………………………………………… Website:

**3. Ngành, nghề kinh doanh:**

**4. Vốn kinh doanh:**

Tổng số (*bằng số; VNĐ*):

Phần vốn góp của mỗi cá nhân *(đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân góp vốn thành lập; kê khai theo mẫu)*: Gửi kèm

Tôi và các cá nhân tham gia thành lập hộ kinh doanh cam kết:

- Bản thân không thuộc diện pháp luật cấm kinh doanh; không đồng thời là chủ hộ kinh doanh khác; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không là thành viên hợp danh của công ty hợp danh *(trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại)*;

- Địa điểm kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của tôi và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký trên.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………… - ……………………… - ……………………… | **ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH** (*Ký và ghi họ tên*) |

**PHỤ LỤC III-2**

**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN GÓP VỐN THÀNH LẬP HỘ KINH DOANH**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu | Vốn góp | | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký |
| Giá trị phần vốn góp[[1]](#footnote-2)1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) | Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn[[2]](#footnote-3)2 |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *….., ngày ….. tháng ….. năm ….* **ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH** *(Ký và ghi họ tên)* |

**02.Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Cá nhânchuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2.**Cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.

Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra các thủ tục theo Danh mục thủ tục quy định.

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức, cá nhân.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức, cá nhân bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký. Khi đến nhận kết quả, cá nhân nộp lại bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00; Trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1). Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh.

(2). Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

*(3). Trường hợp chuyển sang kinh doanh các ngành, nghề mà theo quy định của pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề thì phải nộp thêm bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp cho cá nhân hoặc đại diện hộ gia đình.*

*(4).Trường hợp chuyển sang kinh doanh các ngành, nghề mà theo quy định của pháp luật phải có văn bản xác nhận vốn pháp định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thì phải nộp thêm bản sao hợp lệ văn bản xác nhận vốn pháp định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền .*

Ghi chú: Bản sao hợp lệ là những giấy tờ đã được chứng thực hoặc sao y bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**Phòng Tài chính Kế hoạch thuộcUBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục III-3 ban hành kèm theo Thông tư 01/2013/TT-BKHĐT.

**\* Lệ phí:** 100.000 đồng/lần cấp.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

- Trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*(1). Ngành, nghề kinh doanh không thuộc danh mục ngành, nghề cấm kinh doanh.*

*(2). Tên hộ kinh doanh dự định đăng ký đảm bảo yêu cầu sau:*

*a) Gồm 2 thành tố:*

*+ Thành tố thứ nhất: loại hình “Hộ kinh doanh”.*

*+ Thành tố thứ hai: tên riêng của hộ kinh doanh. Tên riêng phải viết được bằng tiếng Việt, có thể kèm theo chữ số, ký hiệu và phát âm được.*

*b) Không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc để đặt tên riêng cho hộ kinh doanh.*

*c) Tên riêng hộ kinh doanh không được trùng với tên riêng của hộ kinh doanh đã đăng ký trong phạm vi thành phố, huyện, thị xã.*

*d) Hộ kinh doanh không được sử dụng các cụm từ “công ty”, “doanh nghiệp” để đặt tên hộ kinh doanh.*

*(3). Nộp đủ lệ phí đăng ký theo quy định.*

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

- Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về Đăng ký Doanh nghiệp;

*- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp.*

*- Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;*

*- Nghị định số 05/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;*

- Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.

*- Thông tư số 106/2013/TT-BTC ngày 09/8/2013 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.*

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**PHỤ LỤC III-3**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỘ KINH DOANH --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |
| Số: ………….. | *………, ngày …… tháng ….. năm …….* |

**THÔNG BÁO**

VỀ VIỆC THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Kính gửi: *(Tên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện)*

Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Do: ………………………………………………………… Cấp ngày: …… / ………../

Địa điểm kinh doanh:

Điện thoại:………………………………………………….. Fax:

Email: ………………………………………………………. Website:

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:**

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này *(Trường hợp đăng ký thay đổi địa điểm kinh doanh, hộ kinh doanh phải cam kết về quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp trụ sở dự định chuyển tới).*

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ………………………. - ……………………… - ……………………… | **ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH** (*Ký, ghi họ tên*) |

**03. Thủ tục đăng ký tạm ngừng hoạt động của hộ kinh doanh**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2.**Cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.

- Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra các thủ tục theo Danh mục thủ tục quy định.

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức, cá nhân.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức, cá nhân bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

- Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh.

- Trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

**\* Thời hạn giải quyết:**05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Cá nhân

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính Kế hoạch thuộcUBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục III- 4 ban hành kèm theo Thông tư 01/2013/TT-BKHĐT.

**\* Lệ phí:**Không

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận về việchộ kinh doanh đã đăng ký tạm ngừng hoạt động.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*- Hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký kinh doanh nơi hộ kinh doanh đã đăng ký và cơ quan thuế ít nhất 15 ngày trước khi tạm ngừng kinh doanh.*

*- Thời hạn tạm ngừng kinh doanh, ngày bắt đầu và ngày kết thúc thời hạn tạm ngừng. Thời hạn tạm ngừng kinh doanh ghi trong thông báo không được quá một năm. Sau khi hết thời hạn tạm ngừng kinh doanh đã thông báo, nếuhộ kinh doanh vẫn tiếp tục tạm ngừng kinh doanh thì phải thông báo tiếp cho cơ quan đăng ký kinh doanh. Tổng thời gian tạm ngừng kinh doanh liên tiếp không được quá hai năm.*

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

- Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về Đăng ký Doanh nghiệp;

*- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp*

*- Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;*

*- Nghị định số 05/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;*

- Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.

*- Thông tư số 106/2013/TT-BTC ngày 09/8/2013 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.*

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**PHỤ LỤC III-4**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỘ KINH DOANH --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |
| Số: ………….. | *………, ngày …… tháng ….. năm …….* |

**THÔNG BÁO**

VỀ VIỆC TẠM NGỪNG KINH DOANH CỦA HỘ KINH DOANH

Kính gửi: *(Tên cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện)*

Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Do: ………………………………………………………… Cấp ngày: …… / ………../

Địa điểm kinh doanh:

Điện thoại:………………………………………………….. Fax:

Email: ………………………………………………………. Website:

**Thông báo tạm ngừng kinh doanh như sau:**

Thời gian tạm ngừng:

Thời điểm bắt đầu tạm ngừng: *Ngày ………… tháng …………..năm*

Thời điểm kết thúc tạm ngừng: *Ngày ………… tháng …………..năm*

Lý do tạm ngừng:

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH** (*Ký, ghi họ tên*) |

**04. Thủ tục đăng ký thành lập hợp tác xã**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2.**Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

*- Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:*

*(1) Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.*

*(2) Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.*

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức, cá nhân.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức, cá nhân bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00);Trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

*- Hợp tác xã có thể gửi hồ sơ đăng ký qua địa chỉ thư điện tử của cơ quan đăng ký hợp tác xã nhưng phải nộp hồ sơ bằng văn bản khi đến nhận giấy chứng nhận đăng ký để đối chiếu và lưu hồ sơ.*

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1). *Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã;*

(2). Điều lệ;

*(3). Phương án sản xuất kinh doanh;*

(4). *Danh sách thành viên;*

(5). Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên;

*(6). Nghị quyết của hội nghị thành lập*.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** *05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ*.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

*- Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

*- Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

*- Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

**\* Lệ phí:**100.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

- Trường hợp không cấp giấy chứng nhận đăng ký thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;

- Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**Phụ lục I-1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

*…… ngày….. tháng….. năm….*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký thành lập hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*:............................................................... Giới tính:

Sinh ngày:……/ ……/ …… Dân tộc:……………… Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp:……/ ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND):*

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:…… / ……/ …… Ngày hết hạn:…… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………Website:

**Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập***(đánh dấu X vào ô thích hợp)*

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới | □ |
| Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi | □ |

**2. Tên hợp tác xã:**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*:

Tên hợp tác xã viết tắt *(nếu có)*:

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………Website:

**4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh** (nếu có):

**5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện** (nếu có):

**6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh** (nếu có):

**7. Ngành, nghề kinh doanh***(ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

**8. Vốn điều lệ:**

Tổng số *(bằng số; VNĐ)*:

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:

**9. Số lượng thành viên:**

**10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi***(chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình hợp tác xã):*

a) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

b) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký và ghi họ tên)* |

**Phụ lục I-2**

**PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ**

**PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ**

I. Tổng quan về tình hình thị trường

II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã

III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

**PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ**

I. Giới thiệu tổng thể

1. Tên hợp tác xã

2. Địa chỉ trụ sở chính

3. Vốn điều lệ

4. Số lượng thành viên

5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh

II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

**PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH**

I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã

II. Phân tích cạnh tranh

III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã

IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã

1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên

2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)

3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)

V. Kế hoạch Marketing

VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

**PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH**

I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

**PHẦN V. KẾT LUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký và ghi họ tên)* |

**Phụ lục I-3**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ**

**I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký của thành viên | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên pháp nhân | Địa chỉ trụ sở chính | Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp2*(bằng số; VND)* | Tỷ lệ (%) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng…. năm…* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)3* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.*

*2 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.*

*3 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.*

**Phụ lục I-4**

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC), BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN HỢP TÁC XÃ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chức danh | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **A. Danh sách hội đồng quản trị** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **B. Giám đốc (tổng giám đốc)** | | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **C. Danh sách ban kiểm soát (kiểm soát viên)** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng…. năm…* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)2* |

**05. Thủ tục Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Tổ chức chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2.** Tổ chức nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

*- Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:*

*(1) Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.*

*(2) Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.*

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

*- Hợp tác xã có thể gửi hồ sơ đăng ký qua địa chỉ thư điện tử của cơ quan đăng ký hợp tác xã nhưng phải nộp hồ sơ bằng văn bản khi đến nhận giấy chứng nhận đăng ký để đối chiếu và lưu hồ sơ.*

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1). Thông báo về việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;

(2). Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã;

(3). Nghị quyết của đại hội thành viên về việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;

*(4). Quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc cử người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;*

*(5). Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, hộ chiểu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;*

(6). Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của một hoặc một số cá nhân theo quy định đối với chi nhánh hợp tác xã kinh doanh các ngành nghề mà theo quy định của pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề.

Ghi chú: Bản sao hợp lệ là những giấy tờ đã được chứng thực hoặc sao y bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Thông báo về việc đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh theomẫu quy định tại Phụ lục I-5 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT*

**\* Lệ phí:** 100.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.

-*Trường hợp không cấp giấy chứng nhận đăng ký thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.*

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*- Ngành, nghề, nội dung hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh phải phù hợp với hoạt động của hợp tác xã* và *phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.*

*- Chứng chỉ hành nghề của một hoặc một số cá nhân theo quy định đối với chi nhánh hợp tác xã kinh doanh các ngành nghề mà theo quy định của pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề.*

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**Phụ lục I-5**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………. | *…… ngày….. tháng….. năm…..* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc đăng ký thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/ địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đăng ký thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh với các nội dung sau:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt***(ghi bằng chữ in hoa):*

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*:…….

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt *(nếu có)*:

**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

**3. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động:**

a) Ngành, nghề kinh doanh *(đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam)*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

b) Nội dung hoạt động *(đối với văn phòng đại diện)*:

**4. Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Họ tên người đại diện *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Ngày hết hạn: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Hợp tác xã cam kết:

- Trụ sở chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

**06. Thủ tục Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Khi thay đổi *một hoặc một số nội dung* về tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, hợp tác xã gửi hồ sơ đăng ký thay đổi đếnBộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, nơi đăng ký hợp tác xã.

*Trường hợp thay đổi người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã do người đại diện theo pháp luật bị chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì trưởng ban kiểm soát của hợp tác xã ký, ghi họ tên trong giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã.*

**Bước 2.***Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:*

*- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.*

*- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.*

*- Cơ quan đăng ký hợp tác xã giao giấy biên nhận khi nhận hồ sơ đăng ký thay đổi đảm bảo tính hợp lệ và phải thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã, cấp giấy chứng nhận đăng ký mới cho hợp tác xã.*

*Trong trường hợp cùng một thời điểm, thay đổi nhiều nội dung, cơ quan đăng ký hợp tác xã thực hiện đăng ký một lần những thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.*

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.Hợp tác xã phải nội lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ khi được cấp giấy đăng ký mới.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1). Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã;

(2). Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-7 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

**\* Lệ phí:** 20.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

- *Trường hợp không thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.*

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*- Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;*

*- Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.*

*- Tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải được viết bằng tiếng Việt, có thể kèm theo chữ số, ký hiệu và được bắt đầu bằng cụm từ “Hợp tác xã” hoặc “Liên hiệp hợp tác xã”.*

*- Tên, biểu tượng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được bảo hộ theo quy định của pháp luật.*

*- Trụ sở chính của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là địa điểm giao dịch của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên lãnh thổ Việt Nam, có địa chỉ được xác định gồm số nhà, tên đường, phố, xã, phường, thị trấn, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; số điện thoại, số fax và thư điện tử (nếu có).*

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**Phụ lục I-7**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………. | *…… ngày….. tháng….. năm…..* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã1 như sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung đăng ký thay đổi** | **Đánh dấu** |
| - Tên hợp tác xã | □ |
| - Địa chỉ trụ sở chính | □ |
| - Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh | □ |
| - Vốn điều lệ | □ |
| - Người đại diện theo pháp luật | □ |
| - Tên chi nhánh | □ |
| - Địa chỉ chi nhánh | □ |
| - Người đại diện chi nhánh | □ |
| - Tên văn phòng đại diện | □ |
| - Địa chỉ văn phòng đại diện | □ |
| - Người đại diện văn phòng đại diện | □ |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào nội dung dự định đăng ký thay đổi; lựa chọn và khai chi tiết nội dung đăng ký thay đổi vào các mẫu tương ứng từ trang I-7.2 đến trang I.7.12 theo yêu cầu của hợp tác xã.

I-7.2

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỢP TÁC XÃ

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

Tên hợp tác xã viết tắt dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

I-7.3

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH

**Địa chỉ trụ sở chính dự định chuyển đến:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.4

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Ghi ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau khi bổ sung hoặc thay đổi *(ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

I-7.5

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

**Người đại diện theo pháp luật dự kiến:**

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Ngày hết hạn: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

I-7.6

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ đã đăng ký:

Vốn điều lệ dự kiến thay đổi:

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:

I-7.7

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi tên của chi nhánh sau:** …………………………….

**2. Tên của chi nhánh sau khi thay đổi:**

Tên chi nhánh viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

Tên chi nhánh viết tắt dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

I-7.8

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của chi nhánh sau:**

**2. Địa chỉ chi nhánh sau khi thay đổi:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở chi nhánh của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.9

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi người đại diện của chi nhánh sau:**

**2. Người đại diện chi nhánh sau khi thay đổi:**

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Ngày hết hạn: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

I-7.10

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi tên của văn phòng đại diện sau:** …………………………….

**2. Tên của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

Tên văn phòng đại diện viết tắt dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

I-7.11

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của văn phòng đại diện sau:**

**2. Địa chỉ của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở văn phòng đại diện của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.12

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi người đại diện của văn phòng đại diện sau:**

**2. Người đại diện của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Ngày hết hạn: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

I-7.13

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

**07. Thủ tục đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở hợp nhất**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Hợp tác xã sau khi hợp nhất nộp hồ sơ đăng ký tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyệnnơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

***Bước 2.*** *Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:*

*- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.*

*- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.*

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức, cá nhân.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức, cá nhân bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ khi được cấp giấy đăng ký mới.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

*- Hợp tác xã có thể gửi hồ sơ đăng ký qua địa chỉ thư điện tử của cơ quan đăng ký hợp tác xã nhưng phải nộp hồ sơ bằng văn bản khi đến nhận giấy chứng nhận đăng ký để đối chiếu và lưu hồ sơ.*

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1). Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã;

(2). Điều lệ;

(*3). Phương án sản xuất kinh doanh*;

(4). Danh sách thành viên; danh sách Hội đồng quản trị, Giám đốc; Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên;

*(5). Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc hợp nhất hợp tác xã.*

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:***05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.*

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

*- Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

*- Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

*- Danh sách Hội đồng quản trị, Giám đốc; Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

**\* Lệ phí:**100.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

*Trường hợp không cấp giấy chứng nhận đăng ký thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết*.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*- Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;*

*- Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.*

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**Phụ lục I-1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

*…… ngày….. tháng….. năm….*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký thành lập hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*:............................................................... Giới tính:

Sinh ngày:……/ ……/ …… Dân tộc:……………… Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp:……/ ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND):*

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:…… / ……/ …… Ngày hết hạn:…… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………Website:

**Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập***(đánh dấu X vào ô thích hợp)*

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới | □ |
| Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã | □ |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi | □ |

**2. Tên hợp tác xã:**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*:

Tên hợp tác xã viết tắt *(nếu có)*:

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………Website:

**4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh** (nếu có):

**5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện** (nếu có):

**6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh** (nếu có):

**7. Ngành, nghề kinh doanh***(ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

**8. Vốn điều lệ:**

Tổng số *(bằng số; VNĐ)*:

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:

**9. Số lượng thành viên:**

**10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi***(chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình hợp tác xã):*

a) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

b) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký và ghi họ tên)* |

**Phụ lục I-2**

**PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ**

**PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ**

I. Tổng quan về tình hình thị trường

II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã

III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

**PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ**

I. Giới thiệu tổng thể

1. Tên hợp tác xã

2. Địa chỉ trụ sở chính

3. Vốn điều lệ

4. Số lượng thành viên

5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh

II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

**PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH**

I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã

II. Phân tích cạnh tranh

III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã

IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã

1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên

2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)

3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)

V. Kế hoạch Marketing

VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

**PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH**

I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

**PHẦN V. KẾT LUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  HỢP TÁC XÃ** *(Ký và ghi họ tên)* |

**Phụ lục I-3**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ**

**I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký của thành viên | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên pháp nhân | Địa chỉ trụ sở chính | Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp2*(bằng số; VND)* | Tỷ lệ (%) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng…. năm…* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)3* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.*

*2 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.*

*3 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.*

**Phụ lục I-4**

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC), BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN HỢP TÁC XÃ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Chỗ ở hiện tại | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú | Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân | Vốn góp | | Thời điểm góp vốn | Chức danh | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp1*(bằng số; VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **A. Danh sách hội đồng quản trị** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **B. Giám đốc (tổng giám đốc)** | | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **C. Danh sách ban kiểm soát (kiểm soát viên)** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng…. năm…* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)2* |

**08. Thủ tục đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở sáp nhập**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1.** Hợp tác xã sau khi sáp nhập nộp hồ sơ đăng ký thay đổi tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyệnnơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

***Bước 2.*** *Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:*

*- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.*

*- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.*

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký. Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ khi được cấp giấy đăng ký mới.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

*- Hợp tác xã có thể gửi hồ sơ đăng ký qua địa chỉ thư điện tử của cơ quan đăng ký hợp tác xã nhưng phải nộp hồ sơ bằng văn bản khi đến nhận giấy chứng nhận đăng ký để đối chiếu và lưu hồ sơ.*

**\* Thành phần hồ sơ:**

(1). Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã;

(2). Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc sáp nhập hợp tác xã.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** *05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.*

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-7 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

**\* Lệ phí:**20.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

*Trường hợp không thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.*

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***Không có*

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**Phụ lục I-7**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………. | *…… ngày….. tháng….. năm…..* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã1 như sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung đăng ký thay đổi** | **Đánh dấu** |
| - Tên hợp tác xã | □ |
| - Địa chỉ trụ sở chính | □ |
| - Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh | □ |
| - Vốn điều lệ | □ |
| - Người đại diện theo pháp luật | □ |
| - Tên chi nhánh | □ |
| - Địa chỉ chi nhánh | □ |
| - Người đại diện chi nhánh | □ |
| - Tên văn phòng đại diện | □ |
| - Địa chỉ văn phòng đại diện | □ |
| - Người đại diện văn phòng đại diện | □ |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào nội dung dự định đăng ký thay đổi; lựa chọn và khai chi tiết nội dung đăng ký thay đổi vào các mẫu tương ứng từ trang I-7.2 đến trang I.7.12 theo yêu cầu của hợp tác xã.

I-7.2

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỢP TÁC XÃ

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

Tên hợp tác xã viết tắt dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

I-7.3

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH

**Địa chỉ trụ sở chính dự định chuyển đến:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.4

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Ghi ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau khi bổ sung hoặc thay đổi *(ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

I-7.5

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

**Người đại diện theo pháp luật dự kiến:**

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Ngày hết hạn: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

I-7.6

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ đã đăng ký:

Vốn điều lệ dự kiến thay đổi:

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:

I-7.7

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi tên của chi nhánh sau:** …………………………….

**2. Tên của chi nhánh sau khi thay đổi:**

Tên chi nhánh viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

Tên chi nhánh viết tắt dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

I-7.8

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của chi nhánh sau:**

**2. Địa chỉ chi nhánh sau khi thay đổi:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở chi nhánh của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.9

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi người đại diện của chi nhánh sau:**

**2. Người đại diện chi nhánh sau khi thay đổi:**

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Ngày hết hạn: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

I-7.10

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi tên của văn phòng đại diện sau:** …………………………….

**2. Tên của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

Tên văn phòng đại diện viết tắt dự kiến thay đổi *(nếu có)*:

I-7.11

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của văn phòng đại diện sau:**

**2. Địa chỉ của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở văn phòng đại diện của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.12

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi người đại diện của văn phòng đại diện sau:**

**2. Người đại diện của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa*):……………………………… Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: …… / ……/ …… Dân tộc:……………………. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: …… / ……/ …… Ngày hết hạn: …… / ……/ …… Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:

Email: …………………………………………………. Website:

I-7.13

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

**09. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1.** Khi bị mất giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện.Hợp tác xã phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cho cơ quan đăng ký hợp tác xã.

***Bước 2.*** *Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:*

*- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.*

*- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.*

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức, cá nhân.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức, cá nhân bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã;

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-14 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT/ Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-15 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.*

**\* Lệ phí:** 100.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**Phụ lục I-14**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………………. | *….. ngày….. tháng….. năm……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.**

Lý do đề nghị cấp lại:

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục I-15**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………………. | *….. ngày….. tháng….. năm……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

**của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau của hợp tác xã:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Ngành, nghề kinh doanh *(đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam)*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

Nội dung hoạt động *(đối với văn phòng đại diện)*:

Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Lý do đề nghị cấp lại:

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

**10. Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1.** Khi bị hư hỏng giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện. Hợp tác xã phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cho cơ quan đăng ký hợp tác xã.

**Bước 2.***Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:*

*- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.*

*- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.*

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức, cá nhân.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức, cá nhân bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký. Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã bị hư hỏng khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký mới.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã;

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** *05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.*

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-14 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT/ Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-15 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.*

**\* Lệ phí:** 100.000 đồng/ lần

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**Phụ lục I-14**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………………. | *….. ngày….. tháng….. năm……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.**

Lý do đề nghị cấp lại:

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục I-15**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………………. | *….. ngày….. tháng….. năm……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

**của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau của hợp tác xã:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Ngành, nghề kinh doanh *(đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam)*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

Nội dung hoạt động *(đối với văn phòng đại diện)*:

Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Lý do đề nghị cấp lại:

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

**11. Thủ tục đăng ký giải thể tự nguyện hợp tác xã**

**\* Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**. Sau khi hoàn thành việc giải thể, hội đồng giải thể gửi 01 bộ hồ sơ về việc giải thể hợp tác xã tới cơ quan đăng ký hợp tác xã.

***Bước 2.*** *Khi tiếp nhận hồ sơ, Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:*

*- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.*

*- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.*

- Nếu hồ sơ đầy đủ thì ghi phiếu tiếp nhận cho Tổ chức, cá nhân.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Tổ chức, cá nhân bổ sung.

**Bước 3.** Công chức chuyển hồ sơ đến Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả theo giấy hẹn.

***Bước 4.****Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đã đăng ký. Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã khi nhận giấy xác nhận về việc giải thể hợp tác xã và quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.*

*- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:*

*+ Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Buổi sáng: 07h00 – 11h00; Buổi chiều: 13h00 – 17h00.*

*+ Thứ 7: Buổi sáng (07h00 – 11h00); trừ các ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định.*

**\* Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

*(1). Thông báo về việc giải thể hợp tác xã;*

(2). Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể hợp tác xã;

*(3). Biên bản hoàn thành việc giải thể hợp tác xã;*

*(4). Giấy xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ thuế của hợp tác xã;*

*(5). Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của hợp tác xã;*

*(6). Giấy xác nhận của cơ quan đăng ký hợp tác xã về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;*

*(7). Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về giải thể hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã.*

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ)

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Thông báo về việc giải thể hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-13 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;*

**\* Lệ phí:**Không

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

*- Giấy xác nhận về việc giải thể hợp tác xã.*

*Trường hợp không thực hiện xác nhận giải thể cho hợp tác xã thì cơ quan đăng ký hợp tác xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết.*

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**Không

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*; Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

**Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi.**

**Phụ lục I-13**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …………………. | *….. ngày….. tháng….. năm……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc giải thể hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Địa chỉ trụ sở chính:

**Thông báo về việc giải thể hợp tác xã như sau:**

Quyết định giải thể số:……………………………. ngày…………./…………../

Lý do giải thể:

Hợp tác xã cam kết đã hoàn thành các khoản nợ, nghĩa vụ thuế, tài sản và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: - ……………………. - ……………………. - ……………………. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA HỢP TÁC XÃ** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

1. 1Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng cá nhân. [↑](#footnote-ref-2)
2. 2 Loại tài sản góp vốn bao gồm:

   - Tiền Việt Nam

   - Ngoại tệ tự do chuyển đổi

   - Vàng

   - Giá trị quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật

   - Tài sản khác [↑](#footnote-ref-3)